

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: 489/QĐ-ĐHTD, ngày 08 tháng 9 năm 2016 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

Tên chương trình: **Luật Kinh tế**
Trình độ đào tạo: **Đại học**
Ngành đào tạo: **Luật Kinh tế**
Mã số: **D52380107**
Loại hình đào tạo: **Chính quy tập trung**

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ quan Nhà nước, các tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Trong suốt quá trình đào tạo, mục tiêu của Nhà trường là xây dựng, đào tạo kiến thức cho các sinh viên một cách hệ thống, chuyên nghiệp, tạo môi trường rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khoẻ tốt; có kỹ năng chuyên sâu về pháp luật trong kinh doanh, đồng thời được trang bị những kiến thức cơ bản và những năng lực đủ để nghiên cứu và xử lý những vấn đề phát sinh trong hoạt động quản lý nhà nước về kinh tế ở góc độ khoa học pháp lý.

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân chuyên ngành Luật kinh tế của Trường Đại học Tây Đô sẽ có nhiều cơ hội để trở thành các chuyên gia kinh tế am hiểu pháp luật trong kinh doanh, đủ khả năng đảm nhận những vị trí công tác liên quan đến hoạt động kiểm soát, pháp chế tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các cơ quan quyền lực, cơ quan quản lý nhà nước. Đồng thời, với những nỗ lực nhất định, các cử nhân có thể đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan tư pháp (điều tra, kiểm sát các vụ việc kinh tế - thương mại), các Trung tâm trọng tài thương mại, các đơn vị cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật hoặc các tổ chức phi chính phủ khác.

➤ Về Kiến thức

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có kiến thức cơ bản về hệ thống luật pháp Việt Nam nói chung và nắm vững kiến thức chuyên môn về pháp luật trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng kiến thức về kinh tế học. Ngoài ra sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế cũng có những hiểu biết nhất định về pháp luật thương mại quốc tế.

➤ Về Kỹ năng

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có những kỹ năng:

- Kỹ năng tư duy pháp lý: tiếp nhận vấn đề, nắm bắt nhu cầu pháp luật cần giải quyết, phân tích và tổng hợp thông tin, đánh giá chứng cứ, nhận định đúng sai theo quy định của pháp luật để có hướng giải quyết;

- Kỹ năng nghiệp vụ trong kinh doanh thương mại;
- Kỹ năng tư vấn pháp lý trong kinh doanh;
- Kỹ năng tổ chức công việc như truy cứu, cập nhật, phân loại các văn bản pháp luật, đàm phán, soạn thảo các loại hợp đồng phục vụ hoạt động của doanh nghiệp;
- Kỹ năng tổ chức các sinh hoạt khoa học, thuyết trình, giới thiệu văn bản pháp luật mới;
- Trình độ tiếng Anh bằng B và tin học bằng A.

➤ Về thái độ

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế phải là người tôn trọng luật pháp, có ý thức tôn trọng đạo đức xã hội và đạo đức nghề nghiệp, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội;

- Ý thức trách nhiệm công dân tốt, hết lòng phục vụ tổ quốc, lối sống lành mạnh phù hợp bản sắc dân tộc;

- Phương pháp làm việc khoa học, cầu tiến không ngừng học tập nâng cao trình độ; năng động sáng tạo trong giải quyết công việc; hợp tác tốt với đồng nghiệp và cộng đồng trong công việc và cuộc sống.

➤ Khả năng nghề nghiệp:

Cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Kinh tế hiện tại rất lớn. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể công tác tại các cơ quan như: Sở Kế hoạch và đầu tư, phòng Kinh tế, Tòa án nhân dân các cấp, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp; Hội đồng nhân dân, UBND và các cơ quan chuyên môn của UBND các cấp; Công an, Thanh tra, Thi hành án; Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, Sở Công thương, Cục Thuế, Hải quan, bộ phận pháp chế hoặc nhân sự trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước; làm luật sư tư vấn cho các công ty Luật, Văn phòng luật sư; hoặc làm công tác nghiên cứu trong các Viện Nghiên cứu về Nhà nước và pháp luật, Viện Kinh tế ... Ngoài ra sinh viên còn có thể học nâng cao trình độ, học chuyên sâu sau khi tốt nghiệp.

2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 4,0 năm (8,0 học kỳ; 2,0 học kỳ/năm)

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 145 tín chỉ.

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh Đại học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Tây Đô. Công dân Việt Nam có đủ các điều kiện sau đây đều được đăng ký dự tuyển:

- Đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Có đủ sức khỏe để học tập và lao động theo quy định hiện hành của Liên Bộ Y tế - Giáo dục và Đào tạo.
- Nộp đầy đủ, đúng thời hạn các giấy tờ và lệ phí đăng ký dự thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

5.1. Quy trình đào tạo

Thực hiện theo Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Tây Đô (Ban hành theo Quyết định số 484/QĐ-ĐHTĐ, ngày 17/9/2014 và được sửa đổi theo Quyết định số 432 ngày 03/9/2015 của Hiệu Trưởng trường Đại học Tây Đô).

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Thực hiện theo Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Tây Đô (Ban hành theo Quyết định số 484/QĐ-ĐHTĐ, ngày 17/9/2014 và được sửa đổi theo Quyết định số 432 ngày 03/9/2015 của Hiệu Trưởng trường Đại học Tây Đô) và Quy định các kỹ năng chuẩn đầu ra cho sinh viên, học sinh trường Đại học Tây Đô.

- a) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- b) Tích lũy đủ số học phần quy định theo chương trình đào tạo;
- c) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,0 trở lên;
- d) Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng – an ninh và hoàn thành học phần Giáo dục thể chất.
- e) Đạt chuẩn kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin, kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp và được cấp chứng chỉ theo quy định nhà trường.

6. THANG ĐIỂM

Thực hiện theo Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Tây Đô (Ban hành theo Quyết định số 484/QĐ-ĐHTĐ, ngày 17/9/2014 và được sửa đổi theo Quyết định số 432 ngày 03/9/2015 của Hiệu Trưởng trường Đại học Tây Đô).

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

A. Kiến thức giáo dục đại cương: 50TC

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-lê nin 1	2	2		30	
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-lê nin 2	3	3		45	
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		30	
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	3		45	
5	Tiếng Anh định hướng TOEIC 1	4	4		60	
6	Tiếng Anh định hướng TOEIC 2	4	4		60	
7	Tiếng Anh định hướng TOEIC 3	4	4		60	
8	Tin học căn bản	2	2		30	
9	Thực hành tin học căn bản	2	2			60
10	Giáo dục thể chất	3	3			45
11	Giáo dục quốc phòng - an ninh	8	8			120
12	Kỹ năng phân tích và lập luận trong pháp luật	2	2		30	
13	Thống kê xã hội học	2	2		45	
14	Kinh tế học vi mô	3	3		45	
15	Kinh tế học vĩ mô	3	3		45	
16	Logic học đại cương	3		3	45	
17	Xã hội học đại cương	3		3	45	
18	Văn bản và lưu trữ đại cương	3		3	45	
19	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3		3	45	
20	Lịch sử văn minh thế giới	3		3	45	
	TỔNG CỘNG	50	47	3		

B. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 95TC

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH
I	Kiến thức cơ sở	36	36	0		
1	Lý luận Nhà nước và pháp luật	3	3		45	
2	Luật Hiến pháp	3	3		45	
3	Lịch sử Nhà nước và pháp luật Việt Nam	2	2		30	
4	Đạo đức nghề luật	2	2		30	
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học – Luật	2	2		30	
6	Luật Hành chính	3	3		45	
7	Luật Hôn nhân và Gia đình	2	2			
8	Luật Hình sự	3	3		45	
9	Luật tố tụng hình sự	2	2		30	
10	Luật dân sự 1	2	2		30	
11	Luật dân sự 2	2	2		30	
12	Luật tố tụng dân sự	3	3		45	
13	Luật đất đai	3	3		45	
14	Luật môi trường	2	2		30	
15	Luật học so sánh	2	2		30	
II	Kiến thức ngành	59	42	17		
16	Luật thương mại 1	3	3		45	
17	Luật thương mại 2	3	3		45	
18	Công pháp quốc tế	3	3		45	
19	Tư pháp quốc tế	3	3		45	
20	Luật thương mại quốc tế	3	3		45	
21	Luật lao động	3	3		45	

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH
22	Luật ngân hàng	2	2		30	
23	Luật thuế	2	2		30	
24	Luật ngân sách	2	2		30	
25	Luật sở hữu trí tuệ	2	2		30	
26	Luật cạnh tranh	2	2		30	
27	Pháp luật về thương mại điện tử	2	2		30	
28	Anh văn chuyên ngành	3	3		45	
29	Pháp luật về xuất nhập khẩu	2		2	30	
30	Luật kinh doanh bất động sản	2		2	30	
31	Luật thuế quốc tế	2		2	30	
32	Soạn thảo văn bản pháp luật	2		2	30	
33	Tâm lý học tư pháp	2		2	30	
34	Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán	2		2	30	
35	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng	2		2	30	
36	Bảo đảm nghĩa vụ	2		2	30	
37	Luật đầu tư	2		2	30	
38	Luật kinh doanh bảo hiểm	2		2	30	
39	Pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại	2		2	30	
40	Luật các tổ chức quốc tế	2		2	30	
41	Pháp luật về thi hành án dân sự	2		2	30	
III	Tốt nghiệp	12				
	Nhóm sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp					
42	Khóa luận tốt nghiệp	12	12			
	Nhóm sinh viên làm tiểu luận tốt nghiệp					

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH
43	Tiểu luận tốt nghiệp	8	8			
	Học bổ sung kiến thức	4	4			
	TỔNG CỘNG	95	81	14		

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY: (dự kiến)

8.1 Học kỳ 1

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Những nguyên lý cơ bản của CN- ML 1	2	2		30	30		
2	Kinh tế vi mô	3	3		30	30		
3	Tin học căn bản	2	2		30	30		
4	Thực hành tin học căn bản	2	2		60		60	
5	Tiếng Anh định hướng Toeic 1	4	4		60	60		
6	Giáo dục quốc phòng	8	8		120	120		
7	Giáo dục thể chất 1	1	1		30		30	
	Cộng	22	22	0				

8.2 Học kỳ 2

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Kinh tế vĩ mô	3	3		30	30		
2	Những nguyên lý cơ bản của CN- ML 2	3	3		45	45		
3	Thống kê xã hội học	2	2		30	30		
4	Tiếng Anh định hướng Toeic 2	4	4		60	60		
5	Giáo dục thể chất 2	1	1		30		30	

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
6	Lý luận nhà nước và pháp luật	3	3		30	30		
7	Lịch sử nhà nước và pháp luật VN	2	2		30	30		
8	Kỹ năng phân tích và lập luận trong pháp luật	2	2		30	30		
9	Logic học đại cương	3		3	45	45		
10	Xã hội học đại cương	3		3	45	45		
11	Văn bản và lưu trữ đại cương	3		3	45	45		
12	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3		3	45	45		
13	Lịch sử văn minh thế giới	3		3	45	45		
	Cộng	23	20	3				

8.3 Học kỳ 3

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		30	30		
2	Tiếng Anh định hướng Toeic 3	4	4		60	60		
3	Giáo dục thể chất 3	1	1		30		30	
4	Luật Hiến pháp	3	3		45	45		
5	Luật Hình sự	3	3		45	45		
6	Luật Hành chính	3	3		45	45		
7	Luật Dân sự 1	2	2		30	30		
8	Kỹ thuật đàm phán và soạn thảo hợp đồng	2		2	30	30		
9	Soạn thảo văn bản pháp luật	2		2	30	30		
10	Tâm lý học tư pháp	2		2	30	30		
	Cộng	22	18	4				

8.4 Học kỳ 4

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Đường lối CM của đảng CSVN	3	3		45	45		
2	Luật Tố tụng hình sự	2	2		30	30		
3	Luật Hôn nhân và gia đình	2	2		30	30		
4	Luật Dân sự 2	2	2		30	30		
5	Luật đất đai	3	3		45	45		
6	Luật môi trường	2	2		30	30		
7	Luật thương mại 1	3	3		45	45		
8	Luật học so sánh	2	2		30	30		
9	Luật kinh doanh bất động sản	2		2	30	30		
10	Luật kinh doanh bảo hiểm	2		2	30	30		
	Cộng	21	19	2				

8.5 Học kỳ 5

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Luật thương mại 2	3	3		45	45		
2	Luật tố tụng dân sự	3	3		45	45		
3	Công pháp quốc tế	3	3		45	45		
4	Tư pháp quốc tế	3	3		45	45		
5	Luật lao động	3	3		45	45		
6	Tiếng Anh chuyên ngành	3	3		45	45		
7	Pháp luật về xuất nhập khẩu	2		2	30	30		
8	Luật đầu tư	2		2	30	30		
	Cộng	20	18	2				

8.6 Học kỳ 6

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Luật thương mại quốc tế	3	3		45	45		
2	Luật ngân sách	2	2		30	30		
3	Luật ngân hàng	2	2		30	30		
4	Luật thuế	2	2		45	45		
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học – Luật	2	2		30	30		
6	Luật thuế quốc tế	2		2	30	30		
7	Luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán	2		2	30	30		
	Cộng	13	11	2				

8.7 Học kỳ 7

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
1	Pháp luật về thương mại điện tử	2	2		30	30		
2	Luật cạnh tranh	2	2		30	30		
3	Luật sở hữu trí tuệ	2	2		30	30		
4	Đạo đức nghề luật	2	2		30	30		
5	Pháp luật về thi hành án dân sự	2		2	30	30		
6	Pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại	2		2	30	30		
7	Luật các tổ chức quốc tế	2		2	30	30		
	Cộng	12	8	4				

8.8 Học kỳ 8

Số TT	Môn học	Tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Tổng số tiết	Số tiết		Môn tiên quyết
						LT	TH	
Nhóm sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp								

1	Khóa luận tốt nghiệp	12	12			180		
Nhóm sinh viên làm tiểu luận tốt nghiệp								
1	Tiểu luận tốt nghiệp	8	8		120	120		
2	Môn học bổ sung	4	60		60	60		
	Cộng	12						

Tổng số khóa học ngành Luật Kinh tế có: **145 tín chỉ** (bắt buộc 128 tín chỉ + 17 tín chỉ tự chọn).

9. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

9.1. Cách quy đổi giờ:

Giờ quy đổi được tính như sau:

1 tín chỉ (TC) = 15 tiết giảng lý thuyết (Các học phần lý thuyết)
= 30 đối với học phần thực tập, thực hành

Số tiết của các học phần là bội số của 15.

Một tiết giảng là 50 phút.

9.2. Chương trình ngành Luật Kinh tế được thiết kế theo đơn ngành:

Chương trình này được biên soạn trên cơ sở tuân thủ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Ngoài các học phần bắt buộc, Trường đã thiết kế các học phần còn lại phù hợp với chuyên ngành đào tạo và chuẩn đầu ra.

HIỆU TRƯỞNG 



Trần Long Luận